

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 127/2018/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án
bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

SỞ TÀI CHÍNH KIÊN GIANG	
Số: 232	HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BẢY
Ngày: 12/01/2018	
Chức vụ:	
Lưu hồ sơ số:	

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 285/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 193/BC-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Kiên Giang****1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thu, nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết.

3. Đối tượng nộp

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết.

4. Tổ chức thu

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang.

5. Mức thu

Thực hiện theo Biểu mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đính kèm nghị quyết này.

6. Kê khai, thu, nộp

a) Người nộp phí thực hiện kê khai, nộp phí theo từng lần phát sinh.

b) Định kỳ hằng tuần, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại kho bạc nhà nước.

c) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và nộp tiền phí phải nộp vào ngân sách nhà nước sau khi trừ số tiền phí được để lại.

d) Tổ chức thu phí thực hiện lập và cấp chứng từ thu phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

7. Quản lý, sử dụng

Tổ chức thu phí được trích lại 90% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi quy định tại Khoản 2, Điều 5, Nghị định số

120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ. Phần còn lại 10% nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 68/2014/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 01 năm 2018.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT, PTH, ddqnhut.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
KIÊN GIANG

4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIỂU MỨC THU PHÍ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG
MÔI TRƯỜNG, ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHI TIẾT**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND ngày 08/ 01/2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	MỨC THU						
		≤10	>10 và ≤20	>20 và ≤50	>50 và ≤100	>100 và ≤200	>200 và ≤500	>500
1	Nhóm 1. Dự án công trình dân dụng	6,0	10,0	17,0	21,0	23,0	25,5	28,0
2	Nhóm 2. Dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	10,5	17,5	22,0	24,0	26,5	29,0
3	Nhóm 3. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	8,0	11,0	18,0	22,5	24,5	27,5	30,0
4	Nhóm 4. Dự án giao thông	8,5	11,5	18,5	23,0	25,5	28,0	31,0
5	Nhóm 5. Dự án công nghiệp	9,0	12,0	19,0	24,0	26,5	29,0	32,0
6	Nhóm 6. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường và các Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5)	5,0	7,0	12,0	15,0	16,5	18,0	20,0
	* Trường hợp thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết mức thu bằng 50% mức thu áp dụng đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường chính thức.							
	* Đối với các dự án thuộc từ 02 nhóm trở lên thì áp dụng mức phí của nhóm có mức thu cao nhất.							